**TUẦN 14**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học(Tiết 28): BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC**

**I/ Mục tiêu:**

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ nguồn nước :

+ Phải vệ sinh xung quanh nguồn nước

+ Làm nhà tiêu tự hoại xa nguồn nước

+ Xử lý nước thải , bảo vệ hệ thống thoát nước thải

- Thực hiện bảo vệ nguồn nước

**II/ Đồ dùng dạy học:-**Hình trang 58, 59 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  +Trình bày dây chuyền sản xuất và cung cấp nước sạch của nhà máy ?  +Tại sao chúng ta cần phải đun sôi nước trước khi uống ?  **B.Bài mới :**  **1.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu bài  **2.Hoạt động:**  **HĐ1:Tìm hiểu những biện pháp bảo vệ nguồn nước**  - Y/c HS quan sát hình trang 58 SGK và trả lời câu hỏi  - Y/c HS thảo luận với nhau chỉ vào hình vẽ, nêu những việc nên hay không nên làm để bảo vệ nguồn nước  - Gọi HS trình bày kết quả làm việc theo cặp  - GV kết luận  \* Gọi HS đọc mục *bạn cần biết* trang 59  **HĐ2:Vẽ tranh cổ động bảo vệ nguồn nước**  - Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm các việc như GV hướng dẫn  - GV đi tới các nhóm để kiểm tra và giúp đỡ.  - Y/c các nhóm cử đại diện phát biểu cam kết của nhóm về việc thực hiện bảo vệ nguồn nước và nêu ý tưởng bức tranh cổ động do nhóm vẽ. Các nhóm khác có thể góp ý để nhóm đó tiếp tục hoàn thiện  - Nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà học thuộc mục *Bạn cần biết*  - Dặn HS luôn có ý thức bảo vệ nguồn nước và tuyên truyền mọi người cùng thực hiện | - HS trả lời câu hỏi cô nêu  - Lắng nghe  - HS thảo luận theo cặp và trả lời  + Những việc không nên: Đục ống nước, đổ rác xuống ao  + Những việc nên: vứt rác, xây dựng hệ thống thoát nước thải  - HS đọc to trước lớp  - Các nhóm nhận nhiệm vụ  - Đại diện lên trình bày ý tưởng của nhóm mình  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc( Tiết 27) : CHÚ ĐẤT NUNG**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc bài văn với giọng kể chậm rãi , bước đầu biết đọc nhấn giọng một số từ ngữ gợi tả , gợi cảm và phân biệt lời người kể với lời nhân vật ( chàng kị sĩ , ông Hòn Rấm , chú bé đất )

- Hiểu nội dung : Chú bé Đất can đảm , muốn trở thành người khoẻ mạnh , làm nhiều việc có ích, đã dám nung mình trong lửa đỏ .

**II/ Đồ dùng dạy học:**- Tranh minh hoạ bài tập đọc SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc bài *Văn hay chữ tốt*  - Nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:**  **a. Luyện đọc**  - Gọi HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS  - Gọi HS đọc phần chú giải  - Gọi HS đọc toàn bài  - GV đọc mẫu.  **b. Tìm hiểu bài :**  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 và và trả lời câu hỏi:  + Cu Chắt có những đồ chơi nào?  + Những đồ chơi của cu Chắt có gì khác nhau ?  - Gọi HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi  + Cu Chắt để đồ chơi của mình ở đâu?  + Những đồ chơi của cu Chắt làm quen với nhau ntn?  - Y/c HS đọc đoạn 3 và trả lời câu hỏi  + Vì sao chú bé Đất lại ra đi ?  + Chú bé Đất đi đâu và gặp chuyện gì?  + Ông Hòn Rấm thấy thế nào khi thấy chú lùi lại?  +Vì sao chú bé Đất quyết định trở thành Đất Nung?  + Theo em 2 ý kiến thế nào đúng? Vì sao?  + Chi tiết *“nung trong lửa”* tượng trưng cho điều gì?  **3. Củng cố, dặn dò:**  + Câu chuyện muốn nói chúng ta điều gì?  - Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà học bài và xem bài *Chú Đất Nung* | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:  - HS đọc  - HS đọc toàn bài  - HS đọc thành tiếng  - Lắng nghe  - HS trả lời  + Vào nắp cái tráp hỏng  + Cuộc làm quen giữa cu Đất và 2 người bột  - 1 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi  + Kể lại việc chú bé Đất quyết định trở thành Đất Nung  + Ca ,ngời chú bé Đất can đảm, muốn trở thanh người khoẻ mạnh, làm nhiều việc có ích đã dám nung mình trong lửa đỏ  - HS lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Chính tả ( Tiết 14) : CHIẾC ÁO BÚP BÊ**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe , viết đúng bài chính tả , trình bày đúng bài văn ngắn .

- Làm đúng bài tập 2a,/b

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

- Một số tờ giấy trắng khổ A4 để HS thi làm BT3a

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS lên viết bảng lớp  - Nhận xét về chữ viết của HS  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn viết chính tả**  - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK  + Bạn nhỏ đã khâu cho búp bê một chiếc áo đẹp ntn ?  + Bạn nhỏ đối với búp bê ntn?  - Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết  - Viết chính tả (đọc kết hợp NNKH và CCNT)  - Chấm chữa bài  **2.3 Hướng dẫn làm bài tập**  Bài 2:  a) - Gọi HS đọc y/c  - Y/c HS lên bảng tiếp sức. Mỗi HS chỉ điền 1 từ  - Gọi HS nhận xét bổ sung  - Kết luận lời giải đúng  - Gọi HS đọc đoạn văn hoàn chỉnh  b) Tiến hành tương tự phần a)  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học,  - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - HS lên bảng viết  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  + Cổ cao, tà loe, mép áo nền vải xanh, khuy bấm như hạt cườm  + Rất yêu thương búp bê  - Các từ ngữ: *phong phanh, xa tanh, loe ra …*  - 1 HS đọc thành tiếng  - Thi tiếp sức làm bài  - Nhận xét bổ sung  - 1 HS đọc thành tiếng  - 1 HS đọc thành tiếng  - Hoạt động trong nhóm  - Bổ sung các từ mà nhóm bạn chưa tìm được  - Đọc các từ trên phiếu  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 27) : LUYỆN TẬP VỀ CÂU HỎI**

**I/ Mục tiêu:**

- Đặt được câu hỏi cho bộ phận xác định trong câu (BT1); nhận biết được một số từ nghi vấn và đặt câu hỏi với các từ nghi vấn (BT3, BT4);

**\* giảm tải bt5**

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Giấy trắng để HS làm BT4

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Mỗi HS đặt 1 câu dùng để hỏi người khác, 1 câu tự hỏi mình  - Nhận xét câu trả lời của HS  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn làm bài tập**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS phát biểu ý kiến.  - Nhận xét chung câu hỏi của HS  Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu  - Y/c HS tự làm bài.  - Gọi HS nhận xét, chữa bài của bạn  - Nhận xét, kết luận lời giải đúng  Bài 4: - Gọi HS đọc y/c  - Y/c HS đọc lại các từ nghi vấn ở BT3  - GV hd HS làm bài  - Gọi HS nhận xét chữa bài của bạn  - Nhận xét chung về cách HS đặt câu  **3 Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà đặt 3 câu hỏi và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng đặt câu  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn, đặt câu sửa chữa cho nhau  - Lần lượt nói câu mình đặt  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS làm bài  - 1 HS đọc thành tiếng  - 1 HS lên bảng dùng phấn màu gạch chân các từ nghi vấn  - HS làm bài.  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc ( Tiết 28) : CHÚ ĐẤT NUNG** (tiếp theo)

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi , phân biệt được lời người kể với lời nhân vật ( chàng kị sĩ , nàng công chúa , Chú Đất Nung )

- Hiểu nội dung : Chú Đất Nung nhờ dám nung mình trong lửa đã trở thành người hữu ích , cứu sống được người khác.

**II/ Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi HS đọc từng đoạn nối tiếp truyện *Chú Đất Nung*  - Gọi 1 HS nêu ý chính của bài  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài :**  - Treo tranh minh hoạ hỏi  + Bức tranh vẽ cảnh gì?  + Em tưỏng tượng xem chú Đất Nung sẽ làm gì?  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc**  - Y/c HS nối tiếp nhau từng đoạn. GV sữa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS  - Gọi HS đọc phần chú giải  - Gọi HS đọc toàn bài  - GV đọc mẫu.  **2.3 Tìm hiểu bài**  \* Y/c HS đọc từ đầu đến *bị nhũn cả chân tay* :  + Kể lại tai nạn của 2 người bột?  + Đoạn 1 kể lại chuyện gì?  - Gọi HS đọc đoạn còn lại và trả lời câu hỏi  + Vì sao chú Đất Nung có thể nhảy xuống nước cứu 2 người bột?  + Theo em câu nói cộc tuếch của Đất Nung có ý nghĩa gì?  + Đoạn cuối bài kể chuyện gì?  - Y/c HS đặt tên khác cho câu chuyện  + Nội dung chính của bài là gì?  - Y/c HS đọc truyện theo vai (người dẫn chuyện, chú bé Đất, chàng kị sĩ, nàng công chúa)  - Nhận xét giọng đọc  **3. Củng cố, dặn dò**  **-**Dặn về nhà học bài và khuyến khích HS kể lại câu chuyện cho người thân nghe | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc nối tiếp theo trình tự  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS đọc toàn bài  + Hai người bột sống trong lọ thuỷ tinh rất buồn chán. Lão chuột già … nhũn cả chân tay  + Tai nạn của 2 người bột  - 1 HS đọc thành tiếng. cả lớp đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi  + Vì chú chịu được nắng mưa, nên không sợ nước.  + Đoạn cuối bài kể chuyện Đất Nung cứu bạn  - Tiếp nối nhau đặt tên  - Truyện ca ngợi chú Đất Nung dám nung mình trong lửa đỏ đã trở thành người hữu ích, chịu được nắng mưa cứu sống 2 người bột yếu đuối  - Lắng nghe  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn ( Tiết 27) : THẾ NÀO LÀ MIÊU TẢ ?**

**I/ Mục tiêu:**

- Hiểu được thế nào là miêu tả ( nội dung ghi nhớ )

- Nhận biết được nội dung miêu tả trong truyện Chú Đất Nung (BT1, mục III):Bước đầu viết được 1. 2 câu miêu tả một trong những hình ảnh yêu thích trong bài thơ mưa

**II/ Đồ dung dạy học:**

- một số tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2 (phần nhận xét)

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS kể lại truyện theo 1 trong 4 đề tài ở BT2  - Nhận xét HS kể chuyện  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Luyện tập**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung.  - Gọi HS phát biểu ý kiến  Bài 2:  -Y/c HS trao đổi và hoàn thành. Nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng  - Gọi HS nhận xét bổ sung  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  Bài 3:- Y/c HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi  + Để tả được hình dáng của cây sòi hay tả chuyện động của lá cây tác giả phải quan sát bằng giác quan nào?  - Gọi HS đọc phần ghi nhớ  **2.3 Luyện tập:**  Bài 1:  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS phát biểu  - Nhận xét kết luận  Bài 2:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS quan sát tranh minh hoạ và giảng:  + Trong bài thơ Mưa, em thích hình ảnh nào ?  - GV hd HS viết đoạn văn miêu tả  - Gọi HS đọc bài viết của mình  **3. Củng cố, dặn dò:**  + Thế nào là miêu tả ?  - Nhận xét tiết học  - Chuẩn bị bài sau. | - HS kể chuyện  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng. HS cả lớp theo dõi, dùng bút chì gạch chân những sự vật miêu tả  - Các sự vật được miêu tả là: *cây sòi, cây cơm nguội, lạch nước*  - Hoạt động trong nhóm  - Nhận xét, bổ sung phiếu trên bảng  - HS đọc thầm đoạn văn và trả lời câu hỏi  - Tác giả quan sát bằng mắt  - 1 HS đọc thành tiếng  - 1 HS đọc thành tiếng  - Lắng nghe  - HS tự trả lời  - HS viết bài  - Đọc bài văn của mình trước lớp  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 28): CÂU HỎI DÙNG VÀO MỤC ĐÍCH KHÁC**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết được một số tác dụng phụ của câu hỏi ( nội dung ghi nhớ )

- Nhận biết được tác dụng của câu hỏi (BT1), bược đầu biết dùng câu hỏi câu hỏi để thể hiện thái độ khen , chê, sự khẳng định , phủ định hoặc yêu cầu , mong muốn trong những tình huống cụ thể

**II/ Đồ dùng dạy học:**  -Bảng phụ - Một số tờ giấy trắng để HS làm BT.III.2

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2 HS lên bảng. Mỗi HS viết 1 câu hỏi.  **2. Dạy và học bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1:- Gọi HS đọc đoạn đối thoại giữa ông Hòn Rấm và chú Đất Nung.  - Gọi HS đọc câu hỏi  Bài 2:  - Câu hỏi của ông Hòn Rấm có dùng để hỏi điều chưa biết không? Nếu không, chúng được dùng để làm gì?  - Gọi HS phát biểu  Bài 3: - Y/c HS đọc nội dung  + Ngoài tác đụng dung để hỏi những điều chưa biết. Câu hỏi còn dung để làm gì?  **2.3 Ghi nhớ:**\* Gọi HS đọc ghi nhớ  **2.4 Luyện tập:**  Bài 1: - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS làm bài  - Gọi HS phát biểu, bổ sung đến khi có câu trả lời chính xác  Bài 2:- Chia nhóm, nhóm trưởng lên bốc thăm tình huống  - Y/c HS hoạt động trong nhóm  - Gọi đại diện nhóm phát biểu  - Nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà học thuộc ghi nhớ, làm bài tập 2, 3 vào vở | - HS lên bảng đặt câu  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm, dùng bút chì gạch chân dưới các câu hỏi  - Nói theo ý của mình  - 1 HS đọc thành tiếng  - HS trao đổi, trả lời.  - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  - HS nối tiếp nhau đọc từng câu  - HS trao đổi, trả lời câu hỏi  - 1 HS đọc tình huống, các HS khác suy nghĩ, tìm ra câu hỏi phù hợp  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn ( Tiết 28) : VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được cấu tạo của bài văn miêu tả đồ vật, các kiểu mở bài, kết bài, trình tự miêu tả trong phân thân bài

- Biết vân dụng kiến thức đã học để viết mở bài, kết bài cho một bài văn miêu tả cài trống trường.

**II/ Đồ dùng dạy học:**Tranh minh hoạ cái cối xay trong SGK

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 2 HS lên bảng viết câu văn miêu tả sự vật mà mình quan sát được  - Nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1:  - Y/c HS đọc bài văn  - Y/c HS đọc phần chú giải  + Bài văn tả cái gì?  + Tìm các phần mở bài, kết bài. Mỗi phần ấy nói lên điều gì?  - Mở bài trực tiếp là ntn?  - Thế nào là kết bài mở rộng?  - Phần thân bài tả cái cối theo trình tự ntn?  Bài 2:  + Khi tả một đồ vật, ta cần tả những gì?  \* Y/c HS đọc phân ghi nhớ  **2.3 Luyện tập**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung.  + Câu văn nào tả bao quát cái trống?  + Những bộ nào cái trống được miêu tả ?  - Y/c HS viết thêm mở bài, kết bài cho toàn thân bài trên  - Gọi HS trình bày bài làm. GV sữa lỗi dùng từ, diễn đạt, cho từng HS  **3. Củng cố dặn dò:**  + Khi viết bài văn miêu tả ta cần chú ý điều gì?  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng viết  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  - 1 HS đọc thành tiếng  + Tả cái cối xay gạo bằg tre  - Là giới thiệu ngay đồ vật sẽ tả  - Là bình luận thêm về đồ vật  + Ta cần tả từ bên ngoài vào bên trong, tả những đặc điểm nổi bật và thể hiện được tình cảm của mình với đồ vật ấy  - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  - HS đọc đoạn văn, 1 HS đọc câu hỏi của bài  - HS làm vào vở  -HS trả lời.  - Lắng nghe |

**TUẦN 14**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…hai…..ngày…7…tháng…12..năm…2020….

**Toán ( Tiết 66) : MỘT TỔNG CHIA CHO MỘT SỐ**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết chia một tổng cho một số

- Bước đầu biết vận dụng tính chất chia một tổng cho một số trong thực hành tính

- Bài tập cần làm: Bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 65  - GV chữa bài và nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2.2 So sánh giá trị biểu thức**  - GV viết lên bảng biểu thức:  (35 + 21) : 7 và 35 : 7 + 21 : 7  - GV y/c HS tính giá trị của 2 biểu thức trên  - GV nêu: Vậy ta có thể viết  (35 + 21) : 7 = 35 : 7 + 21 : 7  **2.3 Rút ra kết luận về một tổng chia cho một số**  - GV đặt câu hỏi để HS nhận xét về 2 biểu thức trên  -GV kết luận về cách tính một tổng chia cho một số  **2.4 Luyện tập:**  Bài 1a:  - Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - Y/c HS tính biểu thức: (15 + 35) : 5  - GV nhận xét  Bài 1b:  - Y/c HS tìm hiểu cách làm và làm theo mẫu biểu thức: 12 : 4 + 20 : 4  - Y/c HS tự làm tiếp  - GV nhận xét  Bài 2:  - GV yc HS tính trá trị biểu thức (35 – 21) : 7 theo 2 cách  - GV y/c HS tự làm tiếp các phần còn lại  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV y/c HS đọc đề bài  - GV y/c HS tự tóm tắc bài và trình bày bày giải  - GV nhận xét và cho điểm HS  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c  - HS lắng nghe  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - HS nhận xét.  - HS nghe GV nêu tính chất, sau đó nêu lại  - Tính giá trị của biếu thức bằng 2 cách  - HS tính 2 cách  - HS thực hiện tính giá trị biểu thức theo mẫu  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.  - 2 HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 1 cách  - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- HS đọc đề  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…ba…..ngày…8…tháng…12..năm…2020….

**Toán (Tiết 67): CHIA CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

- Thực hiện phép chia một số có nhiều chữ số cho số có một chữ số ( chia hết , chia có dư )

- Bài tập cần làm: Bài 1(dòng 1,2); bài 2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 66  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia**  - Viết lên bảng phép chia 128472 : 6 và y/c HS đọc phép chia  - Y/c HS đặt tính để thực hiện phép chia  - GV viết lên bảng phép chia 230859 : 5 và y/c HS đặt ltính để thực hiện phép chia này  + 2 phép chia trên, phép nào là phép chia có dư và phép chia không dư?  + Với phép chia có dư chúng ta phải chú ý điều gì?  **2.3 Luyện tập:**  Bài 1:Giảm dòng 3 câu a,b  - Y/c HS tự làm bài  - GV nhận xét bài làm của HS.  Bài 2:  - 1 HS đọc y/c của bài  - GV hd HS tóm tắt bài toán và làm bài  Bài 3:- GV gọi HS đọc đề bài  + Có tất cả bao nhiêu chiếc áo ?  - GV y/c HS tự làm bài  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn  - Lắng nghe  - 1 HS lên bảng tính, HS cả lớp thực hiện vào giấy nháp  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  + Phép chia 128472 : 6 là phép chia không dư  + Phép chia 230859 : 5 là phép chia có dư  - Số dư luôn nhỏ hơn số chia  - 1HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…tư…..ngày…9…tháng…12..năm…2020….

**Toán (Tiết 68) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

-Thực hiện được phép chia một số có nhiều chữ số cho số có một chữ số

- Biết vận dụng chia một tổng( hiệu ) cho một số

- Bài tập cần làm: Bài 1,2a, 3

- HS CPT làm bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 67.  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Luyện tập:**  Bài 1:  + Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS làm bài  - GV chữa bài và y/c HS nêu các phép chia hết, phép chia có dư trong bài  - GV nhận xét  Bài 2:  - GV gọi HS đọc y/c  - Y/c HS làm bài  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV gọi HS đọc đề bài trước lớp  - Y/c HS làm bài  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học  - Dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe    - BT y/c chúng ta đặt tính rồi tính  - HS lên bảng tính, mỗi HS thực hiện một phép tính, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS đọc đề toán trước lớp  - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS đọc đề trước lớp  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…năm…..ngày…10…tháng…12..năm…2020….

**Toán (Tiết 69) : CHIA MỘT SỐ CHO MỘT TÍCH**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS :

- Thực hiện được phép chia một số cho một tích

- Bài tập cần làm: Bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 68. Kiểm tra vở toán nhà của một số HS khác  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Giới thiệu tính chất một số chia cho một tích**  a) So sánh các giá trị biểu thức  - GV viết lên bảng các biểu thức  24 : (3 x 2)  24 : 3 : 2  24 : 2 : 3  - GV y/c HS tính giá trị của biểu thức trên  - Y/c HS so sánh giá trị của 3 biểu thức trên  b) Tính chất một số chia cho 1 tích  - Khi thực hiện một số chia cho 1 tích ta có thể lấy số đó chia cho một thừa số của tích, rồi lấy kết quả tìm được chia cho thừa số kia  **2.2 Luyện tập:**  Bài 1:  + Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - Yêu cầu HS tính theo 3 cách khác nhau  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - GV nhận xét  Bài 2:  - GV gọi HS đọc y/c của bài  - Y/c HS chuyển các phép chia trong bài thành phép chia: một số chia cho 1 tích  - Y/c HS làm bài  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe    - HS lên bảng tính, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - Chúng đều bằng 4  - HS nghe và nhắc lại  - Tính giá trị của biểu thức  - HS lên bảng,HS cả lớp làm bài vào vở  - HS nhận xét  - 1 HS đọc đề  - HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở.  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…sáu…..ngày…11…tháng…12..năm…2020….

**Toán (Tiết 70): CHIA MỘT TÍCH CHO MỘT SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

- Thực hiện được phép chia một tích cho một số

- Bài tập cần làm: Bài 1,2

***\*Bài 3 dành cho hs khá (Trung)***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm bài tập của tiết 69  - Chữa bài - nhận xét  **B. Bài mới:**  **1. Giới thiệu bài:**  + Biểu thức (9 x 15) : 3 có dạng ntn?  + Khi thực hiện tính giá trị của biểu thức này em làm thế nào?  - GV: Vậy khi thực hiện tính 1 tích chia cho một số ta có thể lấy 1 thừa số chia cho số đó, rồi lấy kết quả tìm được nhân với thừa số kia  **2. Hướng dẫn luyện tập:**  Bài 1:  - Y/c HS nêu đề bài  - GV hd HS làm bài  - GV y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.  Bài 2:  + Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV viết lên bảng biểu thức:  (25 x 36) : 9  - Y/c HS tìm cách thuận tiện nhất  - Gọi 2 HS lên bảng, y/c mỗi HS tích 1 cách  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV gọi HS đọc đề bài  - Y/c HS tóm tắt bài toán  - GV hd HS cả lớp trình lời giải  - GV nhận xét  **3. Củng cố dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học.  - Chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Nghe giới thiệu bài  - Tính giá trị của biểu thức bằng 2 cách  - HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài vào vở  - Nhận xét bài làm của bạn  - Tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện nhất  - HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài vào vở.  - 1 HS đọc đề  - 1 HS tóm tắt trước lớp  - HS giải BT vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học (Tiết 27): MỘT SỐ CÁCH LÀM SẠCH NƯỚC**

**I/ Mục tiêu:**Sau bài học HS biết sử lí thông tin để:

- Nêu được một số cách làm sạch nước : Lọc , khử trùng , đun sôi , …

- Biết đun sôi nước trước khi uống

- Biết phải diệt hết các vi khuẩn và loại bỏ các chất độc còn tồn tại trong nước

**II/ Đồ dùng dạy học:**Hình trang 56, 57 SGK

* Phiếu học tập

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Y/c 2 HS trả lời các câu hỏi của bài 26  - Nhận xét câu trả lời của HS  **2.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài  ***HĐ1:*** **Tìm hiểu một số cách làm sạch nước**  - Hoạt động cả lớp  - GV giảng…  ***HĐ2:*** Thực hành lọc nước  - GV chia nhóm và hướng dẫn các nhóm làm thực hành và thảo luận theo các bước trong SGK trang 56  - Y/c nhóm cử đại diện các nhóm trình bày sản phẩm đã được lọc và kết quả thảo luận  \* Kết luận:  + Than củi có tác dụng hấp thụ các mùi lạ và màu trong nước  + Các viên sỏi có tác dụng lọc những chất không hoà tan  ***HĐ3:*** Tìm hiểu quy trình sản xuất nước sạch  - Làm việc theo nhóm - Gọi 1 số HS lên trình bày  - GV chữa bài - Kết luận  ***HĐ4:*** Thảo luận về sự cần thiết phải đun sôi nước uống  GV nêu câu hỏi cho HS thảo luận:  + Nước đã làm sạch bằng cách trên đã uống ngay được chưa? Tại sao?  + Muốn có nước uống được chúng ta phải làm gì? Tại sao?  \* Kết luận  \* Y/c HS đọc mục *Bạn cần biết* trong SGK  **3.Củng cố, dặn dò *:***  - GV nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên thực hiện y/c của GV  + Dùng bình lọc nước  + Dùng bông lót ở phểu để lọc  + Dùng nước vôi trong  + Đun sôi nước  - HS thực hành theo nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm đã được lọc và kết quả thảo luận  - HS làm việc theo nhóm do GV chia  - HS lên hoàn thành phiếu  + Chúng ta cần giữ vệ sinh của nguồn nước chung và nguồn nước tại gia đinhg mình. Không để nước bẩn lẫn nước sạch  - 1 HS đọc  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Địa lý ( Tiết 14) : HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT**

**CỦA NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**

**I/ Mục tiêu:** Học xong bài này HS biết:

- Nêu được một số hoạt động chủ yếu của người dân ở đồng bằng Bắc Bộ :

- Nhận xét nhiệt độ của Hà Nội : tháng lạnh: tháng 1, 2, 3 nhiệt độ dưới 20 C , từ đó biết đồng bằng Bắc Bộ có mùa đông lạnh .

**II/ Đồ dùng dạy học:**Bản đồ nông nghiệp Việt Nam Tranh, ảnh về trồng trọt, chăn nuôi ở ĐBBB

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ :**  - GV y/c HS trình bày những hiểu biết của mình về nhà ở và làng xóm của người dân ĐBBB  **2.Giới thiệu bài:**- Nêu mục tiêu  ***HĐ1:*** **Vựa lúa lớn thứ hai của cả nước**  - Y/c HS dựa vào SGK, tranh, ảnh và vốn hiểu biết, trả lời câu hỏi:  + ĐBBB có những thuận lợi nào để trở thành vựa lúa lớn thứ 2 của đất nước ?  + Em có nhận xét gì về việc trồng lúa gạo của người nông dân ? - GV giải thích đặc điểm của cây lúa nước, về một số công việc trong quá trình sản xuất lúa gạo để HS hiểu rõ về nguyên nhân giúp cho ĐBBB trồng được nhiều lúa gạo ; sự vất vả của người nông dân trong việc sản xuất lúa gạo  + Nêu tên các cây trồng, vật nuôi khác của ĐBBB?  + Vì sao nơi dây có nhiều lợn, gà, vịt?  ***HĐ2:*** Vùng trồng nhiều rau xứ lạnh  -Y/c HS dựa vào SGK thảo luận:  + Mùa đông của ĐBBB dài bao nhiêu tháng? Khi đó nhiệt độ ntn?  + Nhiệt độ thấp vào mùa đông có thuận lợi và khó khăn gì cho sản xuất nông nghiệp?  + Kể tên các loại rau xứ lạnh được trồng ở ĐBBB?  - HS các nhóm trình bày kết quả  - Y/c HS kể một số biện pháp bảo vệ cây trồng và vật nuôi  **3.Củng cố dặn dò:**  - Y/c HS đọc ghi nhớ  - Nhận xét tiết học. | - 1 – 2 HS trả lời  - Lắng nghe  - HS dựa vào tranh ảnh trả lời  + Nhờ có đất phù sa màu mỡ và nguồn nước dồi dào, người dân ĐBBB đã biết trông lúa nê ĐBBB trở thành vựa luaa thứ 2 của cả nước  + Vất vả, nhiều công đoạn  - Tên các cây trồng và vật nuôi: Ngô, khoai, lạc, đỗ, cây ăn quả. Trâu, bò, lợn …  + Do có sẵn nguồn thức ăn là lúa gạo và các sản phẩm phụ của lúa gạo như cám, ngô, khoai  - Kéo dài từ 3 – 4 tháng, khi đó nhiệt độ giảm nhanh / hạ thấp  + HS suy nghĩ trả lời  + Bắp cải, hoa lơ, xà lách, cà rốt …  - 1 – 2 HS đọc  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học ( Tiết 28) : BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC**

**I/ Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ nguồn nước :

+ Phải vệ sinh xung quanh nguồn nước .

+ Làm nhà tiêu tự hoại xa nguồn nước .

+ Xử lý nước thải , bảo vệ hệ thống thoát nước thải , …

- Thực hiện bảo vệ nguồn nước

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Hình trang 58, 59 SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ*:***  - Gọi HS trả lời câu hỏi  - Nhận xét câu trả lời của HS  **2.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu  ***HĐ1 :* Tìm hiểu những biện pháp bảo vệ nguồn nước**  - Y/c HS quan sát hình trang 58 SGK và trả lời câu hỏi  + Chỉ vào hình vẽ, nêu những việc nên hay không nên làm để bảo vệ nguồn nước?  - Gọi 1 số HS trình bày kết quả làm việc theo cặp  - GV y/c HS liên hệ bản thân: Gia đình và địa phương đã làm gì để bảo vệ nguồn nước?  - GV kết luận  \* Gọi HS đọc mục *bạn cần biết* trang 59  ***HĐ2:* Vẽ tranh cổ động bảo vệ nguồn nước**  - GV chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm  - Nhóm trưởng điều khiển các bạn làm các việc như GV hướng dẫn  - GV đi tới các nhóm để kiểm tra và giúp đỡ, đảm bảo rằng mọi HS đều tham gia  - Y/c các nhóm cử đại diện phát biểu cam kết của nhóm về việc thực hiện bảo vệ nguồn nước và nêu nội dung bức tranh cổ động do nhóm vẽ. Các nhóm khác có thể góp ý để nhóm đó tiếp tục hoàn thiện  - Nhận xét  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS luôn có ý thức bảo vệ nguồn nước và tuyên truyền mọi người cùng thực hiện | - HS trả lời câu hỏi cô nêu  - Lắng nghe  - HS thảo luận theo cặp và trả lời  + Những việc không nên: Đục ống nước, đổ rác xuống ao  + Những việc nên: vứt rác, xây dựng hệ thống thoát nước thải  - HS đọc to trước lớp  - Các nhóm nhận nhiệm vụ  - Nhóm cử đại diện lên trình bày ý tưởng của nhóm mình  - Lắng nghe |